

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 83./2023/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Thành lập Công ty TNHH Năng lượng SJE và các nội dung liên quan)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 11 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Kết quả xin ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 tại văn bản số 73/PXYK-HĐQT ngày 18/10/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua một số nội dung liên quan đến việc thành lập Công ty TNHH Năng lượng SJE, gồm các nội dung như sau:

1. Xác định tài sản góp vốn thành lập Công ty TNHH Năng lượng SJE như sau:

+ Góp vốn bằng tiền (VNĐ): 259.568.760 (Hai trăm năm mươi chín triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm sáu mươi) VNĐ.

+ Góp vốn bằng tài sản khác: 499.740.431.240 (Bốn trăm chín mươi chín tỷ bảy trăm bốn mươi triệu bốn trăm ba mươi một nghìn hai trăm bốn mươi) VNĐ, cụ thể: Giá trị khi thực hiện chuyển quyền sở hữu toàn bộ danh sách cổ phiếu năng lượng theo danh sách dưới đây từ Công ty cổ phần Sông Đà 11 để thực hiện việc góp vốn điều lệ thành lập Công ty TNHH Năng lượng SJE bằng với giá trị sổ sách tại thời điểm ngày 30/6/2023 theo Báo cáo tài chính Tổng hợp Quý II và lũy kế đến ngày 30/6/2023, theo Điều 34, Điều 36 Luật Doanh nghiệp 2020, cụ thể:

STT	Tên Công ty	Số lượng cổ phiếu Công ty cổ phần Sông Đà 11 đang sở hữu	Giá trị sổ sách (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Mã CK	Sàn Niêm yết
1	Công ty Cổ phần Thủy điện To Buông	5.600.000	57.250.000.000	70,00		
2	Công ty Cổ phần Thủy điện Đăk Đoa	5.407.530	66.942.942.240	65,1	HPD	UPCOM
3	Công ty Cổ phần Thủy điện Bát Đại	3.568.500	35.814.689.000	57,03		

	Son				
4	Công ty Cổ phần Thủy điện ĐắkGlei	4.296.500	42.965.000.000	66,1	
5	Công ty Cổ phần Đầu tư điện mặt trời	28.490.000	296.767.800.000	99,96	
	Tổng		499.740.431.240		

1.2. Thông qua việc Thành lập Công ty TNHH Năng lượng SJE.

a) Thông tin về Công ty TNHH Năng lượng SJE:

- Tên công ty:

+ Tên công ty (Tiếng việt): CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG SJE

+ Tên tiếng anh: SJE ENERGY COMPANY LIMITED

+ Tên viết tắt: SJE ENERGY;

- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7 tòa nhà hỗn hợp Sông Đà - Hà Đông, 131 đường Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, TP Hà Nội.

+ Điện thoại: 02433544735

+ Email: Sje.energy2023@gmail.com

+ Website: <http://songda11.vn/>

- Ngành nghề kinh doanh:

ST T	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1.	Sản xuất điện Chi tiết: sản xuất điện bằng phương pháp: thủy điện, nhiệt điện than, nhiệt điện khí, điện gió, điện mặt trời, điện mặt trời mái nhà; sản xuất điện khác.	3511	X
2.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình; - Khảo sát xây dựng; - Lập quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; (Điều 93 Nghị định 15/2021/NĐ-CP) - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án; - Thi công xây dựng công trình;	7110	

	<ul style="list-style-type: none"> - Giám sát thi công xây dựng; - Kiểm định xây dựng - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Thiết kế, giám sát, thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy, chữa cháy; (Điều 9a Luật Phòng cháy chữa cháy, Điều 41 Nghị định 136/2020/NĐ-CP) - Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình; - Tư vấn giám sát thi công các công trình điện (bao gồm nhà máy thủy điện, nhà máy nhiệt điện, đường dây và trạm biến áp đến 35KV) - Thiết kế, thi công, quản lý công trình thủy lợi 		
3.	<p>Khai thác và thu gom than cứng</p> <p>Chi tiết: Chế biến than đá</p>	0510	
4.	<p>Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét</p> <p>Chi tiết: Khai thác cát, sỏi, đá làm đường và xây dựng</p>	0810	
5.	<p>Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện</p> <p>Chi tiết: Sản xuất nguyên phụ liệu phục vụ phát điện: Gỗ viên nén.</p>	1629	
6.	Sản xuất than cốc	1910	
7.	Đúc sắt, thép	2431	
8.	<p>Gia công cơ khí: xử lý và tráng phủ kim loại</p> <p>Chi tiết: Sản xuất kinh doanh kim khí, các sản phẩm về cơ khí</p>	2592	
9.	<p>Truyền tải và phân phối điện</p> <p>Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng</p>	3512	
10.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600	
11.	<p>Xây dựng nhà để ở.</p> <p>Chi tiết: Xây dựng nhà các loại</p>	4101	
12.	<p>Xây dựng nhà không để ở</p> <p>Chi tiết: Xây dựng Nhà xưởng phục vụ sản xuất công nghiệp; Lắp ráp và ghép các cấu kiện xây dựng đúc sẵn tại hiện trường xây dựng</p>	4102	
13.	<p>Xây dựng công trình đường bộ</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng đường cao tốc, đường ô tô, đường phố, các loại đường khác và đường cho người đi bộ; - Các công việc bề mặt trên đường phố, đường bộ, đường cao tốc, cầu, đường ngầm như: <ul style="list-style-type: none"> + Thi công mặt đường: rải nhựa đường, rải bê tông... + Sơn đường và các hoạt động sơn khác, + Lắp đặt đường chắn, biển báo giao thông và các loại tương tự, - Xây dựng cầu, bao gồm cả cầu (không tính cầu đường sắt); 	4212	

	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng hầm đường bộ; - Xây dựng đường cho tàu điện ngầm, - Xây dựng đường băng sân bay, sân đỗ máy bay. 		
14.	<p>Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước, không hoạt động thương mại theo ND 94/2017/ND-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)</p>	4221	
15.	Xây dựng công trình công ích khác.	4229	
16.	Xây dựng công trình thủy	4291	
17.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292	
18.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293	
19.	<p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, + công trình trong khu công nghiệp; + công trình trong cụm công nghiệp - Xây dựng công trình cảng như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời, - Xây dựng đường dây và trạm biến áp. - Xây dựng công trình giao thông, nông nghiệp và phát triển nông thôn, công trình hạ tầng kỹ thuật 	4299	
20.	Phá dỡ	4311	
21.	<p>Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Vận chuyển đất: đào, lấp, san và ủi tại các mặt bằng xây dựng</p>	4312	
22.	Lắp đặt hệ thống điện	4321	
23.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322	
24.	<p>Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Xây lắp, thí nghiệm, hiệu chỉnh, bảo dưỡng lắp ráp: Tủ biến điện công nghiệp cho đường dây, nhà máy điện, trạm biến áp và cho các dây truyền công nghệ có cấp điện áp đến 500kV</p>	4329	
25.	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Kinh doanh vật tư phụ liệu ngành điện: Cấp điện các loại, Xử cách điện các loại. 	4659	

	Buôn bán thiết bị điện cấp điện áp: 110, 220, 500kv; Thiết bị điện 22, 35Kv, hạ thế		
26.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác - Bán buôn dầu thô - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan - Kinh doanh dầu Mazut Do, Fo phục vụ sản xuất điện	4661	
27.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: kinh doanh Cột thép, cột hình, cột đơn, ly tâm	4662	
28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Cung cấp, mua bán lắp đặt các thiết bị phòng cháy chữa cháy và hệ thống phòng cháy chữa cháy khác (Điều 1 Luật phòng cháy, chữa cháy sửa đổi 2013, Điều 41 Nghị định 136/2020/NĐ-CP)	4663	
29.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải và dịch vụ du lịch; vận tải hàng hóa đường bộ	4932	
30.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa: Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh; kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác; kinh doanh kho bãi sử dụng vào việc chứa container (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo qui định của pháp luật)	5210	
31.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ bốc xếp than, đất đá	5224	
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ Logistics (Nghị định 163/2017/NĐ-CP)	5229	
33.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sở hữu hoặc đi thuê Chi tiết: - Hoạt động kinh doanh bất động sản; (Chương II,III Luật kinh doanh bất động sản 2014) - Dịch vụ quản lý bất động sản (Điều 75 Luật kinh doanh bất động sản 2014).	6810	
34.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (Chương IV, Luật Kinh doanh bất động sản 2014)	6820	
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ mặt hàng Nhà nước cấm). Kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp,	8299	

xuất nhập khẩu ủy thác các loại vật tư, thiết bị, phương tiện vận tải cơ giới, phụ tùng cơ giới phục vụ thi công xây dựng và công nghệ xây dựng (Điều 28, Luật Thương mại 2005)		
---	--	--

- Chủ sở hữu:

+ Thông tin về chủ sở hữu:

Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11
Mã số doanh nghiệp : 0500313811
Ngày cấp: 21/09/2004 Nơi cấp: Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội
Địa chỉ trụ sở chính: : Tầng 7, Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà - Hà Đông, số 131 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, TP Hà Nội.

Điện thoại: 02433544735 Fax: 02433542280

- Vốn điều lệ:

+ Vốn điều lệ: 500.000.000.000 VNĐ

+ Vốn điều lệ: Bằng chữ: Năm trăm tỷ đồng

- Nguồn vốn điều lệ:

Loại nguồn vốn	Số tiền	Tỷ lệ (%)
Vốn ngân sách nhà nước	0	0
Vốn tư nhân	500.000.000.000 VNĐ	100
Vốn nước ngoài	0	0
Vốn khác	0	0
Tổng cộng	500.000.000.000 VNĐ	100

- Tài sản góp vốn:

STT	Tài sản góp vốn	Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn điều lệ (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
1	Đồng Việt Nam	259.568.760	0,052%
2	Ngoại tệ tự do chuyển đổi	0	0
3	Vàng	0	0
4	Quyền sử dụng đất	0	0
5	Quyền sở hữu trí tuệ	0	0
6	Các tài sản khác (ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp)	Giá trị góp vốn bằng hình thức chuyển quyền sở hữu toàn bộ cổ phiếu mảng năng lượng theo danh sách kèm theo từ Công ty cổ phần Sông Đà 11 để thực hiện việc góp vốn điều lệ thành lập Công ty TNHH Năng lượng SJE bằng với giá trị sổ sách tại thời điểm ngày 30/6/2023 theo Báo cáo tài chính Tổng hợp Quý	99,948%

- Giao Người đại diện theo pháp luật, ông Nguyễn Quang Luân thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để thành lập Công ty TNHH Năng lượng SJE theo quy định pháp luật.

3. Thông qua Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty TNHH Năng lượng SJE (có dự thảo Điều lệ tổ chức hoạt động kèm theo).

4. Thông qua việc Giao phần phần vốn cho Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Sông Đà 11 theo ủy quyền và bổ nhiệm cán bộ tại Công ty TNHH Năng Lượng SJE như sau:

Thông qua việc ủy quyền quản lý phần vốn và bổ nhiệm chức vụ đối với:

a) Thông qua việc cử Ông **Nguyễn Quang Luân**, sinh ngày 04/06/1983; Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng cầu đường; chức vụ hiện tại: Trưởng Ban Năng lượng Công ty cổ phần Sông Đà 11: Quản lý 40% vốn điều lệ Công ty TNHH Năng Lượng SJE, tương đương với 200.000.000.000 đồng, đồng thời giao nhiệm vụ làm tổ trưởng Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Sông Đà 11 tại Công ty TNHH Năng Lượng SJE và bổ nhiệm giữ chức vụ Thành viên Hội đồng Thành viên kiêm Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Năng Lượng SJE nhiệm kỳ I (2023 ÷ 2028).

b) Thông qua việc tiếp nhận và ký hợp đồng ủy quyền quản lý phần vốn đối với Ông **Vũ Trọng Vinh**, sinh ngày 01/04/1960; Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán; chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long: Quản lý 30% vốn điều lệ Công ty TNHH Năng Lượng SJE, tương đương với 150.000.000.000 đồng và bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên của Công ty TNHH Năng Lượng SJE nhiệm kỳ I (2023 ÷ 2028).

c) Thông qua việc cử Ông **Bùi Quang Chung**, sinh ngày 25/05/1980; Trình độ chuyên môn: Kỹ sư địa chất thủy văn, Cử nhân luật; chức vụ hiện tại: Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 11: Quản lý 30% vốn điều lệ Công ty TNHH Năng Lượng SJE, tương đương với 150.000.000.000 đồng và bổ nhiệm giữ chức vụ Thành viên Hội đồng Thành viên của Công ty TNHH Năng Lượng SJE nhiệm kỳ I (2023 ÷ 2028).

d) Thông qua việc Ông **Phạm Văn Tuyên**, Sinh ngày 02/05/1984; Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính ngân hàng, Thạc sỹ Tài chính ngân hàng; chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 11: Làm Kiểm soát viên tại Công ty TNHH Năng Lượng SJE nhiệm kỳ I (2023 ÷ 2028).

e) Thông qua việc bổ nhiệm Ông **Nguyễn Hoàng Hưng**, Sinh ngày 13/11/1970; Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế cơ khí, Thạc sỹ Quản lý xây dựng; chức vụ hiện tại: Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Sông Đà 11 tại Công ty cổ phần Đầu tư điện Mặt Trời, Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư điện Mặt Trời: Bổ nhiệm giữ chức vụ Phó giám đốc Công ty TNHH Năng Lượng SJE và giao cho Tổ trưởng Người đại diện phần vốn của Công ty CP Sông Đà 11 tại Công ty TNHH Năng Lượng SJE thực hiện các thủ tục bổ nhiệm cán bộ theo đúng Quy chế và quy định của Công ty CP Sông Đà 11.

f) Thông qua việc tiếp nhận và bổ nhiệm Ông **Trương Tuấn Tú** - Sinh ngày 17/11/1975; Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế; chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH Năng lượng An Xuân: Bổ nhiệm giữ chức vụ Phụ trách kế toán Công ty TNHH Năng Lượng SJE, giao cho Tổ trưởng Người đại diện phần vốn của Công ty CP Sông Đà 11 tại Công ty

TNHH Năng Lượng SJE thực hiện các thủ tục bổ nhiệm cán bộ theo đúng Quy chế và quy định của Công ty CP Sông Đà 11.

5. Công bố thông tin và thực hiện xin ý kiến chấp thuận của Ủy ban chứng khoán nhà nước đối chuyển quyền sở hữu chứng khoán đối với cổ phần của Công ty cổ phần Sông Đà 11 tại Công ty cổ phần Thủy điện Đăk Đoa sang góp vốn thành lập công ty TNHH Năng lượng SJE.

Chuẩn bị hồ sơ pháp lý, thực hiện thủ tục xin ý kiến chấp thuận của Ủy ban chứng khoán nhà nước đối chuyển quyền sở hữu chứng khoán theo Điều 6 Thông tư 119/2020/TT-BTC và Điểm c Khoản 2 Điều 35 Luật chứng khoán 2019.

- Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc và các phòng ban chuyên môn chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ pháp lý theo quy định, hướng dẫn của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, thành viên lưu ký, Tổng công ty lưu ký và Bộ trừ Chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch chứng khoán; làm việc và phối hợp với Công ty TNHH Năng lượng SJE và Công ty cổ phần Thủy điện Đăk Đoa thực hiện thủ tục ký kết Hợp đồng chuyển quyền sở hữu chứng khoán và các thủ tục pháp lý liên quan để hoàn thành thủ tục chuyển quyền sở hữu tài sản góp vốn.

- Sau khi Công ty TNHH Năng lượng SJE được Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, và Ủy ban chứng khoán Nhà nước có ý kiến chấp thuận Hồ sơ pháp lý thực hiện thủ tục chuyển quyền sở hữu chứng khoán đối với mã chứng khoán HPD của Công ty cổ phần Sông Đà 11 tại Công ty cổ phần Thủy điện Đăk Đoa để góp vốn thành lập công ty TNHH Năng lượng SJE, và Công ty cổ phần Sông Đà 11 hoàn thành thủ tục lưu ký chứng khoán, thủ tục khác liên quan theo quy định pháp luật thì Hội đồng quản trị đề nghị Công ty cổ phần Thủy Điện Đăk Đoa hoàn thành thủ tục chấm dứt tư cách cổ đông của Công ty cổ phần Sông Đà 11, ghi nhận thông tin Công ty TNHH Năng lượng SJE vào Sổ đăng ký cổ đông, tiến hành thủ tục đăng ký lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và làm việc với các cơ quan liên quan theo quy định pháp luật. Các dự thảo Hợp đồng chuyển quyền sở hữu chứng khoán, văn bản để thực hiện thủ tục kèm theo.

6. Thực hiện chuyển quyền sở hữu tài sản góp vốn bằng cổ phần tại Công ty Cổ phần Thủy điện To Buông; Công ty Cổ phần Thủy điện Bát Đại Sơn; Công ty Cổ phần Thủy điện Đăk Gle; Công ty Cổ phần Đầu tư điện mặt trời để hoàn thành nghĩa vụ góp vốn vào Công ty TNHH Năng lượng SJE.

- Giao ban Tổng giám đốc làm việc với Công ty TNHH Năng lượng SJE, Công ty Cổ phần Thủy điện To Buông; Công ty Cổ phần Thủy điện Bát Đại Sơn; Công ty Cổ phần Thủy điện Đăk Gle; Công ty Cổ phần Đầu tư điện mặt trời hoàn thành thủ tục ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần để chuyển quyền sở hữu tài sản góp vốn theo Điều 35, Điều 127 Luật doanh nghiệp 2020 và hoàn thành thủ tục chấm dứt tư cách cổ đông của Công ty cổ phần Sông Đà 11, ghi nhận thông tin Công ty TNHH Năng lượng SJE vào Sổ đăng ký cổ

đồng, thông qua Dự thảo Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần, văn bản để thực hiện thủ tục kèm theo.

- Giao người đại diện theo pháp luật công ty thực hiện thủ tục công bố thông tin và các thủ tục pháp lý liên quan đến Ủy ban chứng khoán nhà nước, Tổng Công ty lưu ký và Bộ chứng khoán Việt Nam.

Điều 2. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và bộ phận, phòng ban liên quan thực hiện nội dung đã được thông qua và thực hiện các thủ tục pháp lý theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Nghị quyết số 79/2023/NQ-HĐQT ngày 30/09/2023 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thành lập Công ty TNHH Năng Lượng SJE và các nội dung liên quan.

Điều 4. Các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Trưởng các Phòng chức năng Công ty, Giám đốc các đơn vị trực thuộc, Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Sông Đà 11 tại các công ty con, và các cá nhân có liên quan căn cứ Quyết nghị thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Như điều 4;
- Các TV HĐQT Cty;
- Ban kiểm soát Cty;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN XUÂN HỒNG

